

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƠN THÀNH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 12 – 08 – 2020

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con chung

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Chu Thị Thu Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Việt Thành

2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Vi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 về “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020 và Thông báo về việc dời ngày mở phiên tòa số 34/2020/TB-TA ngày 06 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Lê Phương H**, sinh năm 1984; Địa chỉ nơi cư trú: tổ 7, ấp 12, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh **Vũ Văn T**, sinh năm 1965; HKTT: ấp 6, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Địa chỉ nơi cư trú: tổ 7, ấp 12, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Tại đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 5 năm 2020. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Lê Phương H trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Sau thời gian tìm hiểu chị H và anh T quyết định chung sống với nhau vào năm 2007 nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật do anh T chỉ sống ly thân mà chưa làm thủ tục ly hôn với

vợ. Trước khi chung sống thì chị Thảo còn độc thân, còn anh T đã có vợ. Trong quá trình chung sống vợ chồng thì chị H và anh T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau. Vì vậy, chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Văn T.

Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung tên Lê Vũ Thảo N, sinh ngày 01/4/2008. Chị H yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có

***Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Vũ Văn T trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị H chung sống với nhau vào năm 2007 nhưng không đăng ký kết hôn anh T đã có vợ, đã sống ly thân với vợ nhưng chưa làm thủ tục ly hôn. Quá trình chung sống vợ chồng thì giữa anh T và chị H cũng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nay chị H cương quyết ly hôn thì anh T cũng đồng ý.

Về con chung: có 01 con chung tên Lê Vũ Thảo N, sinh ngày 01/4/2008. Anh T đồng ý giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có

**Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn: Nguyên đơn chị Lê Phương H không cung cấp bổ sung thêm chứng cứ tài liệu nào khác.

- Bị đơn anh Vũ Văn T không không cung cấp bổ sung thêm chứng cứ tài liệu nào khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành phát biểu ý kiến.

Việc chấp hành theo quy định của pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay nhận thấy Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 BLTTDS;

Về việc chấp hành theo quy định pháp luật của Hội đồng xét xử: Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm;

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành tham gia phiên tòa đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1, Điều 28: điểm a, khoản 1, Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Căn cứ Điều 9, Điều 14,

81,82,83,84 luật hôn nhân và gia đình ; Điều 27 Nghị quyết về án phí lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: không công nhận chị Lê Phương H và anh Vũ Văn T là vợ chồng. Về con chung: Giao con chung Lê Vũ Thảo N, sinh ngày 02/4/2008 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về án phí nguyên đơn chịu theo quy định của pháp luật

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ tranh chấp: Theo đơn khởi kiện và yêu cầu tại phiên tòa của nguyên đơn chị Lê Phương H, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Do bị đơn Vũ Văn T có nơi cư trú tại xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

[3].Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Phương H, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1].Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Phương H và anh Vũ Văn T tự nguyện sống chung với nhau từ năm 2007 nhưng không tiến hành thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền do anh T đã có vợ nhưng chưa làm thủ tục ly hôn với vợ. Điều này được các bên thừa nhận trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân giữa chị H và anh T là không hợp pháp.

Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Điều này được các bên thừa nhận. Nay chị H xin ly hôn với anh T và anh T cũng đồng ý. Tuy nhiên, do chị H và anh T chung sống với nhau không làm thủ tục kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của chị H và anh T là không hợp pháp. Do đó, việc thuận tình ly hôn giữa chị H và anh T không được ghi nhận mà căn cứ Điều 14 Luật hôn nhân gia đình tuyên bố chị Lê Phương H, anh Vũ Văn T không phải là vợ chồng.

[3.2] Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung tên Lê Vũ Thảo N, sinh ngày 02/4/2008. Cả chị H và anh T đều thống nhất giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là phù hợp quy định của pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của con chung. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị H, giao con chung Lê Vũ Thảo N, sinh ngày 02/4/2008 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đồng cho

đến khi con đủ 18 tuổi nên cần ghi nhận sự tự nguyện của anh T về việc cấp dưỡng nuôi con.

[3.3] Về tài sản chung: Chị H và anh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.4] Về nợ chung: chị H và anh T thống nhất không có

[4] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Lê Phương H phải chịu là 300.000đồng.

*Vì các lẽ nêu trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 143, Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, 14, 51, 81, 82, 83,84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Phương H

- Tuyên bố không công nhận chị Lê Phương H và anh Vũ Văn T là vợ chồng.

- Về con chung: Giao con chung Lê Vũ Thảo N, sinh ngày 02/4/2008 cho chị Lê Phương H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Lê Phương H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004308 ngày 08/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Chơn Thành;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- UBND thị trấn Chơn Thành
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Thị Thu Hà**